

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: **28/2022/HS-ST**

Ngày 16- 9- 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Ngô Phiên.

2. Bà Nguyễn Thị Cương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Hoa- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Mậu Sơn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Văn L**, sinh ngày tháng năm 1989 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh B. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn K, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1992 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại- Có mặt.

Người giám hộ cho bị cáo L: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962 (là mẹ của bị cáo L); Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Văn L: Ông Nguyễn Khắc Phùng- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Dân An- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh B - Vắng mặt

3. Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt

4. Anh Lê Văn M, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản T, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt
5. Anh Đào Minh Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản T, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt
6. Anh Mông Văn V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản L, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt
7. Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản L, xã Đ, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt
8. Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đư tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 50 phút ngày 20/4/2021, tại đội Lâm nghiệp Đồng Tiến thuộc Công ty TNHH hai thành viên Lâm nghiệp Yên Thế ở Bản T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bg; Tổ công tác Công an huyện Yên Thế bắt quả tang vụ đánh bạc bằng hình thức đánh liêng Đư thua bằng tiền. Các đối tượng đánh bạc bị bắt gồm: Trần Văn N, sinh năm 1971; Hoàng Văn K, sinh năm 1991; Nguyễn Trọng H, sinh năm 1991; Trịnh Văn C, sinh năm 1990; Lê Văn M, sinh năm 1990; Đào Minh Đ, sinh năm 1989 ở bản T, xã Đ, huyện Y; Mông Văn V, sinh năm 1990 và Phùng Văn Đ, sinh năm 1989. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền thu tại cH bạc là 5.060.000 đồng (*Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*); 52 quân bài tú lơ khơ; 01 cH cói đôi, 01 cH nhựa đôi; 03 quân bài phẳng teo, 01 vỏ hộp đựng bài tú lơ khơ bằng cát tông; khám thu trong người các đối tượng số tiền 6.202.200 đồng (*Sáu triệu hai trăm linh hai nghìn hai trăm đồng*); 08 điện thoại di động; 04 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 06 xe mô tô, 04 ví da.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 20/4/2021, Trần Văn N, Hoàng Văn K, Nguyễn Trọng H, Trịnh Văn C, Trịnh Văn L, sinh năm 1989 tổ chức ăn uống tại đội Lâm nghiệp Đồng Tiến. Sau đó có Lê Văn M; Đào Minh Đ, Mông Văn V, Phùng Văn Đ đến chơi. Do say rượu nên Trần Văn N đi ngủ trước. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Khang nói với mọi người là "*anh em văn nghệ tý đi*", ý Khang rủ mọi người đánh bạc thì tất cả đồng ý. H, C, M, Đ, V, Đư cùng đi vào phòng ngủ của đội Lâm nghiệp, Đư bỏ bộ bài tú lơ khơ do Đư mua từ trước xuống dưới chiếu trải ở nền nhà để cho các đối tượng đánh bạc. Sau khi rửa bát xong, L đi vào trong phòng và vay của C số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) để đánh bạc. V cầm bộ bài tú lơ khơ bỏ những quân phẳng teo ra, để lại 52 quân bài tú lơ khơ rồi chia bài để xác định ai là người có điểm cao nhất sẽ Đư chia bài và đánh trước. C là người có điểm cao nhất nên C Đư chia bài và đánh đầu tiên. Các đối tượng ngồi đánh bạc với nhau Đư khoảng 20 phút thì N tỉnh dậy vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Sau đó khoảng 15 phút, L bị thua hết tiền nên nằm ngủ tại giường ở gần vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc. Các đối tượng khác tiếp tục đánh bạc đến 23 giờ 50 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang. Khi bị

bắt quả tang không ai khai việc L có tham gia đánh bạc nên tổ công tác không bắt giữ L. Ngày 22/5/2021, Cơ quan điều tra triệu tập làm việc, L đã khai nhận có tham gia đánh bạc như đã nêu trên.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức đánh liêng là: Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân để đánh bạc, quy định đóng tiền vào "gà" là 10.000 đồng (*mười nghìn đồng*) một người và tổ kịch không cao quá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*). Khi đánh bạc chia 03 quân bài để tính điểm rồi tham gia tổ, sau khi tổ xong thì những người tham gia tổ so bài với nhau, nếu bài của ai cao điểm nhất thì thắng Đư cả số tiền "gà" và tiền của những người tham gia tổ ở cH bạc, người thắng ván trước sẽ Đư chia bài ván sau. Quy định thứ tự từ cao đến thấp lần lượt như sau: Sáp là 03 quân bài giống nhau, ví dụ: 9, 9, 9; J, J, J... trong Sáp thì Sáp A, A, A (át) là cao nhất, Sáp 2, 2, 2 là nhỏ nhất, nếu như bài của ai Đư Sáp thì mỗi người chơi phải mất cho người có bài Đư Sáp là 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng*). Liêng là 03 quân bài liên tiếp liền kề nhau không nhất thiết phải đồng chất, đồng màu ví dụ: 4, 5, 6; 10, J, Q; Q, K, A... trong liêng thì Liêng Q, K, A là cao nhất, Liêng A, 2, 3 là nhỏ nhất, nếu như bài của ai Đư Liêng đồng hoa, nghĩa là 03 quân bài liên kề nhau nhưng đồng chất ví dụ: 1,2,3 (rô) thì mỗi người chơi phải mất cho người có bài Đư Liêng là 30.000 đồng (*ba mươi nghìn đồng*). Tranh ảnh, đầu người là có 03 quân bài đầu người trong đó có 02 quân bài giống nhau ví dụ: J, J, K; Q, Q, K... rồi đến cộng điểm. Khi cộng điểm tính 9 điểm là cao nhất, các quân bài 10, J, Q, K Đư tính là 0 điểm. Sau khi Đư chia bài những người chơi xem bài của mình nếu bài của ai điểm cao thì tham gia tổ thứ tự tổ lần lượt từ phải qua trái, bắt đầu từ người chia bài. Các đối tượng đánh bạc không phải nộp tiền hồ cho ai.

Các đối tượng khai sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: N sử dụng 80.000 đồng; Khang sử dụng 2.100.000 đồng; V sử dụng 170.000 đồng; Đư sử dụng 700.000 đồng; H sử dụng 450.000 đồng; C sử dụng 1.100.000 đồng, M sử dụng 90.000 đồng; Đ sử dụng 130.000 đồng; L sử dụng 200.000 đồng (vay của C). Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.060.000 đồng.

Đối với số đồ vật, tài sản thu giữ xác định Đư:

- Số tiền 1.482.200 đồng (*Một triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn hai trăm đồng*); 01 ví da màu đen đã cũ; 01 điện thoại OPPO là của N không sử dụng đánh bạc.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 98C1-144.29 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Hoà ở Bãi Gianh - Đồng Hưu - Yên Thế - là tài sản chung của N và vợ (là chị Hòa) không sử dụng đánh bạc.

- 01 điện thoại di động SAMSUNG, 01 xe mô tô biển kiểm soát 13F1 - 2023 là của Khang không sử dụng đánh bạc.

- Số tiền 1.000 đồng (*Một nghìn đồng*); 01 ví da màu nâu; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98C1-203.61 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Trọng H; 01 điện thoại di động SAMSUNG là của H không sử dụng đánh bạc.

- Số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*); 01 điện thoại di động IPHONE là của C không sử dụng đánh bạc.

- Số tiền 307.000 đồng (*Ba trăm linh bảy nghìn đồng*); 01 ví da; 01 điện thoại OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 98C1- 070.91 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn M là của M không sử dụng đánh bạc.

- 01 điện thoại di động IPHONE là của Đ không sử dụng đánh bạc.

- Số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 622.01 là của V không sử dụng đánh bạc.

- Số tiền 3.012.000 đồng (*Ba triệu không trăm mười hai nghìn đồng*); 01 ví da màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98C1- 188.05 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phùng Văn Đ; 01 điện thoại di động SAMSUNG là của Đr không sử dụng đánh bạc.

Đối với số tiền 200.000 đồng C cho L vay để đánh bạc, C không yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, do nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Trịnh Văn L nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần đối với L.

Tại bản Kết luận giám định số 231/KLGD ngày 22/7/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Trịnh Văn L bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoil. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh nhân ở giai đoạn thuyên giảm. Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, bệnh ở giai đoạn cấp tính. Bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Ngày 18/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Trịnh Văn L nên bị cáo L đi điều trị tại Viện pháp y tâm thần trung ương từ ngày 19/8/2021. Ngày 19/5/2022, Viện pháp y tâm thần trung ương có văn bản số 969 xác định: *Hiện tại bệnh tâm thần của Trịnh Văn L ở giai đoạn khỏi bệnh, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.* Ngày 24/5/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần đối với L. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 29 ngày 01/6/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Trịnh Văn L ở giai đoạn khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.*

Ngày 10/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 đối với Trịnh Văn L. Cùng ngày, L xuất viện về nhà.

Đối với các đối tượng: N, Khang, H, C, M, Đ, V và Đr đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử tại Bản án số 47 ngày 15/9/2021. Các vật chứng thu giữ nêu trên đã Đr xử lý xong.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì của bị cáo L. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Từ hành vi đánh bạc nêu trên của bị cáo, tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-YT ngày 06/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo: Trịnh Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang để xét xử

về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi đánh bạc như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên. Bị cáo trình bày, tối ngày 20/4/2021, bị cáo cùng với mọi người ăn uống tại đội lâm nghiệp Đồng Tiến. Khi ăn xong bị cáo đi rửa bát, khi xong việc vào trong phòng thấy mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, bị cáo đã vay của C số tiền 200 nghìn đồng và tham gia đánh bạc. Khoảng 15 phút sau bị cáo thua hết tiền nên đã nằm ngủ tại giường. Đến 23 giờ 50 phút cùng ngày thì Công an vào bắt quả tang. Do không ai khai bị cáo tham gia đánh bạc nên Công an không bắt giữ bị cáo. Đến ngày 22/5/2021, Cơ quan điều tra triệu tập bị cáo đến làm việc, lúc này bị cáo đã khai nhận có tham gia đánh bạc cùng các đối tượng tối ngày 20/4/2021. Đến nay bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người giám hộ cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do hiện nay bị cáo có bệnh tâm thần, hàng ngày vẫn phải uống thuốc điều trị nên không lao động và làm Đư công việc gì.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo do hiện nay bị cáo có nhược điểm về tâm thần, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ít, có vai trò trong vụ án yếu, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năm hối cải, luật sự đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo ở mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo do bị cáo có nhược điểm về tâm thần, không có thu nhập, không tài sản gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo: Trịnh Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Trịnh Văn L từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn L cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Trịnh Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đur tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, cần Đur nghiên cứu xem xét.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Trịnh Văn L dùng số tiền 200.000đ cùng với các đối tượng khác có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng vào tối ngày 20/4/2021 tại trụ sở đội lâm nghiệp Đồng Tiến, số tiền các đối tượng đánh bạc đã chứng minh Đur là 5.060.000đ. Tại bản án số 47 ngày 15/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã tuyên phạt đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng bị cáo L tối ngày 20/4/2021. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo: Trịnh Văn L phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội, tạo ra dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng tới kinh tế, hạnh phúc cũng như lao động sản xuất của nhiều gia đình, là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung.

Đối với bị cáo có nhược điểm về tâm thần, không có thu nhập và tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án đánh bạc, thấy rằng:

1. Bị cáo Trịnh Văn L cùng các đối tượng Trần Văn N, Hoàng Văn K, Nguyễn Trọng H, Trịnh Văn C, Lê Văn M, Đào Minh Đ, Mông Văn V, và Phùng Văn Đ đều là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò như nhau. Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhược điểm về tâm thần, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, nhất thời phạm tội. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Đur hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quy mô và số tiền dùng vào việc đánh bạc nhỏ, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, bị nhược điểm về tâm thần. Đối với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để

Đur hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

- Về vật chứng của vụ án: Đã Đur giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HSST ngày 15/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Thế nên không xem xét xử lý trong bản án này.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Trịnh Văn L 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Văn L cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người Đur hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Trịnh Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người giám hộ, người bào chữa của bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bắc Giang.

- VKSND tỉnh Bắc Giang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CQCSĐT-Công an h. Yên Thế.
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Đồng Lạc;
- Bị cáo.
- Những người TGTG khác;
- Lưu HS, HCTP.

Nguyễn Xuân Toàn